

Bản án số: **50/2025/DS-ST**

Ngày: 31/03/2025

V/v T/C đòi lại tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Đa.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Minh Hiếu.

2. Bà Tăng Thị Bạch Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Đào – Kiểm sát viên.

Ngày 31/3/2025, tại phòng xử án thuộc trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 531/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp đòi lại tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2025/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 81/2025/QĐST-DS ngày 12 tháng 03 năm 2025, Thông báo số 203/TB-TA ngày 27/03/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Võ Thị Tuyết V**, sinh năm 1974, địa chỉ: Ấp F, xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Võ Minh T**, sinh năm 1993, địa chỉ: ấp E, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

- Bị đơn: Bà **Võ Thị Kim L**, sinh năm 1967, địa chỉ: ấp A, Thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn, qua xem xét lời khai và yêu cầu của các đương sự, qua xét hỏi trước tòa, nội dung vụ án được xác định như sau:

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Võ Thị Tuyết V, có người đại diện theo ủy quyền là ông Võ Minh T trình bày: Trước đây, bà V có mối quan hệ đồng nghiệp với bà Võ Thị Kim L, được biết bà L là chủ hội nên bà V có tham gia hội của bà L gồm 04 dây hội cụ thể như sau:

Dây 1: Hội tháng 2.000.000 đồng do bà Võ Thị Kim L làm chủ hội, mở ngày 09/05/2021 (âm lịch). Hoa hồng mở hội 1.000.000 đồng /01 tháng, số hội viên tham gia là 22 hội viên. Bà V tham gia 01 phần, đóng được 15 lần (hội sống). Do bà L tuyên bố bế hội nên bà L còn nợ lại bà 29.000.000 đồng.

Dây 2: Hội tháng 5.000.000 đồng do bà Võ Thị Kim L làm chủ hội, mở ngày 16/8/2010 (âm lịch). Hoa hồng mở hội 2.500.000 đồng/01 tháng, số hội viên tham gia là 12 hội viên. Bà V tham gia 01 phần, đóng được 09 lần (hội sống). Do bà L tuyên bố bế hội nên bà L còn nợ lại bà 42.500.000 đồng.

Dây 3: Hội tháng 1.000.000 đồng do bà Võ Thị Kim L làm chủ hội, mở ngày 25/11/2010 (âm lịch). Hoa hồng mở hội 500.000 đồng/01 tháng, số hội viên tham gia là 22 hội viên. Bà V tham gia 01 phần, đóng được 13 lần (hội sống). Do bà L tuyên bố bế hội nên bà L còn nợ lại bà 12.500.000 đồng.

Dây 4: Hội 1.000.000 đồng do bà Võ Thị Kim L làm chủ hội, mở ngày 25/11/2010 (âm lịch). Hoa hồng mở hội 500.000 đồng/01 tháng, số hội viên tham gia là 22 hội viên. Bà V tham gia 02 phần, đóng được 21 lần (hội sống), số tiền bà L còn nợ lại bà 32.000.000 đồng, dây hội này mãi.

Tổng cộng 04 dây hội trên bà L còn nợ hội sống của bà V với tổng số tiền: 116.000.000 đồng. Bà V và bà L có thỏa thuận và thống nhất lại số nợ trên và hẹn đến ngày 01/01/2015 thì bà L trả tiền cho gốc và tiền lãi theo lãi suất nhà nước quy định, thế nhưng đến ngày hẹn bà L không trả tiền cho bà V và hẹn hết lần này đến lần khác.

Theo đơn khởi kiện, bà V yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng giải quyết: Buộc bà Võ Thị Kim L trả lại cho bà V số tiền nợ hội là: 116.000.000 đồng và tiền lãi là $0,83\%/tháng \times 113.100.000$ đồng, tạm tính từ ngày 01/01/2015 đến ngày 01/10/2024 (ngày khởi kiện) là 113.100.000 đồng. Tổng cộng là 229.100.000 đồng. Ngoài ra yêu cầu bà L phải tiếp tục trả lãi từ ngày 02/10/2024 đến khi thanh toán xong khoản nợ với mức lãi suất là 0,83%/tháng.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bà V thay đổi yêu cầu khởi kiện, theo đó, chỉ yêu cầu bà V trả số nợ đã thống nhất là 116.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà Võ Thị Kim L trình bày: Bà L thống nhất số tiền hội còn nợ bà Võ Thị Tuyết V là 116.000.000 đồng, ngày chốt số nợ này là ngày 01/01/2015. Tuy nhiên do bà L bị bế hội, thiếu nợ nhiều người nên đến nay chưa trả được. Nay bà L đồng ý trả số nợ hội 116.000.000 đồng cho bà V. Bà yêu cầu tính thời hiệu khởi kiện đối với Hợp đồng góp hội giữa bà và bà V. Bà L yêu cầu được trả dần số nợ trên.

Tại phiên tòa, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách phát biểu ý kiến:

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Thẩm phán tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 như thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định tư cách đương sự, quan hệ tranh chấp, thu thập chứng cứ. Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm

vụ án. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật. Riêng bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Xét thấy, tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu tính lãi đối với số nợ hui 116.000.000 đồng. Xét thấy việc thay đổi yêu cầu trên là tự nguyện, không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận việc thay đổi một phần yêu cầu như trên.

Ngoài ra, do bị đơn bà Võ Thị Kim L có yêu cầu tính thời hiệu của Hợp đồng góp hui. Hiện nay, thời hiệu khởi kiện đối với Hợp đồng góp hui giữa các bên đã hết nên Hội đồng xét xử xác định lại quan hệ tranh chấp của vụ án là “Tranh chấp đòi lại tài sản”.

[2] Về nội dung vụ án: Các bên thống nhất số tiền hui bị đơn bà Võ Thị Kim L nợ nguyên đơn bà Võ Thị Tuyết V là 116.000.000 đồng nên đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Xét thấy yêu cầu khởi kiện của bà V là có căn cứ nên Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 116 Bộ luật dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà V.

[3] Đối với yêu cầu trả dân số nợ trên của bà V, Hội đồng xét xử xét thấy thuộc lĩnh vực thi hành án nên không xem xét giải quyết.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn bà L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 116.000.000 đồng x 5% = 5.800.000 đồng.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92; Điều 147; khoản 1 Điều 244; Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ các Điều 166, 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

TUYÊN XỬ:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Tuyết V.

Buộc bị đơn bà Võ Thị Kim L có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Võ Thị Tuyết V số tiền nợ hui là 116.000.000 đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải có trách nhiệm liên đới trả lãi cho người được thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Võ Thị Kim L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5.800.000 đồng.

Bà Võ Thị Tuyết V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.900.000 đồng từ Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009066 ngày 22/11/2024 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đã thu.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, để Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Linh Đa